

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC ĐÀO TẠO NHẪM PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Phạm Thị Thương¹

Tóm tắt. Trong giai đoạn hiện nay, để đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của ngành Giao thông vận tải nói riêng và đất nước nói chung, cần phải có nguồn nhân lực chất lượng cao bao gồm những con người có Đức, có Tài, có Tâm, có Tầm, ham học hỏi, thông minh sáng tạo, được chuẩn bị tốt về kiến thức văn hóa, được đào tạo thành thạo về kỹ năng nghề nghiệp, về năng lực sản xuất kinh doanh, về điều hành vĩ mô nền kinh tế và toàn xã hội, có trình độ khoa học - kỹ thuật cao. Đó phải là nguồn nhân lực của một nền văn hóa công nghiệp hiện đại. Bài viết này đề cập đến một số giải pháp nhằm phát triển nhân cách của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.

Từ khóa: Nhân cách, sinh viên, phát triển nhân cách.

1. Mở đầu

Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải là một trường đại học công lập được nâng cấp năm 2011. Sau 73 năm xây dựng, phát triển và hội nhập, Trường đã góp phần to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa và luôn kiên trì thực hiện phương châm: “Học đi đôi với hành, giáo dục đào tạo luôn đi đôi với thực tiễn sản xuất và phục vụ chiến đấu” hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Nhà trường đã đào tạo hơn 20 vạn cán bộ kinh tế - kỹ thuật giao thông vận tải, chính lực lượng này đã phục vụ đắc lực cho hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và công cuộc đổi mới, hội nhập của đất nước thắng lợi. Qua thực tế công tác, nhiều học sinh, sinh viên của Trường đã trở thành cán bộ chủ chốt của ngành Giao thông vận tải ở Trung ương và địa phương. Hơn nữa, trong xu thế phát triển nền kinh tế tri thức và toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới, nguồn nhân lực có chất lượng cao được coi là điều kiện để rút ngắn khoảng cách tụt hậu và tăng trưởng nhanh. Để đáp ứng yêu cầu đó, sứ mạng của Nhà trường là: “Đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao theo hướng ứng dụng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ sự nghiệp phát triển của ngành Giao thông vận tải và của đất nước phù hợp với xu thế phát triển quốc tế, hội nhập với nền giáo dục tiên tiến của khu vực và trên thế giới”.

Ngày nhận bài: 10/01/2018. Ngày nhận đăng: 15/02/2018.

¹Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải;
e-mail: thuongptutt@.edu.vn

2. Thực trạng phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo trong phát triển nhân cách sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải

Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải từ năm học 2012-2017 (K63- K67) có lưu lượng đào tạo 14,800 sinh viên hệ chính quy trình độ đại học, cao đẳng (Nguồn: Phòng đào tạo UTT). Chủ yếu nhà trường đào tạo kỹ sư thực hành với 25 chuyên ngành đào tạo (tính đến tháng 6 năm 2017). Những năm học gần đây, quy mô đào tạo của Trường được liên tục mở rộng, các loại hình đào tạo và các ngành nghề đào tạo được phát triển. Theo đó, chất lượng giáo dục - đào tạo, tính chủ động, sáng tạo của sinh viên trong học tập, thực hành nghề nghiệp, ý thức rèn luyện, tự học của sinh viên cũng từng bước được nâng cao. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đạt khá, giỏi, xuất sắc tăng. Sinh viên ra trường tìm được việc làm ngay chiếm tỷ lệ tương đối cao.

Nhờ đổi mới mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo mà chất lượng và hiệu quả đào tạo của Trường đã có sự chuyển biến tích cực, từ đó phát huy được vai trò trong phát triển nhân cách sinh viên. Nhà trường đã chỉ đạo biên soạn chương trình chi tiết tất cả các môn học để phục vụ công tác giảng dạy. Nhờ có hệ thống chương trình, giáo trình khá ổn định từng bước chuẩn hoá, hiện đại hoá nên công tác giáo dục - đào tạo đã định lượng được hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo trong phát triển nhân cách sinh viên theo đúng bảng chuẩn nhân cách mà nhà trường đã xác định.

Công tác quản lý và giáo dục sinh viên, với phương châm giáo dục, vận động là chính, nhà trường thường xuyên tổ chức cho toàn thể sinh viên học tập chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tập trung vào việc tuyên truyền bồi dưỡng pháp luật. Vào đầu các năm học, nhà trường đều tổ chức học tập chính trị đầu khoá với các chuyên đề liên quan đến nội quy, quy chế, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức, tư cách sinh viên và các chuyên đề liên quan đến Luật Giáo dục, Luật Giao thông, Luật Phòng chống ma tuý, tệ nạn xã hội. Các chuyên đề trên được Ban Giám hiệu, khoa Lý luận chính trị, phòng Đào tạo,

Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên phối hợp đảm nhiệm. Thông qua công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật đã nâng cao nhận thức cho sinh viên, góp phần xây dựng được nếp sống văn minh, lành mạnh, đoàn kết, ý thức tự giác cao trong việc chấp hành các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các nội quy, quy chế của Nhà trường. Đa số sinh viên nhờ vậy đã tự xây dựng được thái độ học tập và chấp hành tốt, phấn đấu vươn lên tự hoàn thiện nhân cách của mình theo đúng mục tiêu yêu cầu đào tạo. Hàng năm, Trường còn thường xuyên phát động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao và tổ chức giao lưu giữa ba cơ sở của Trường. Ngoài ra, sinh viên còn được tham gia các hoạt động đầy ý nghĩa như phong trào “Thanh niên tình nguyện”, “Hành trình về cội nguồn” “Hiến máu nhân đạo” do Đoàn trường tổ chức. Hoạt động này đã được duy trì thành truyền thống tốt đẹp, được toàn thể sinh viên và cán bộ, giảng viên nhà trường hưởng ứng tích cực. Đoàn thành niên của Trường đã được Trung ương Đoàn tặng bằng khen.

3. Một số giải pháp cơ bản nhằm phát triển nhân cách sinh viên

3.1. Tiếp tục đổi mới mô hình mục tiêu, chương trình, nội dung, phương thức giáo dục - đào tạo

3.1.1. Mục tiêu, nội dung, chương trình

Về mục tiêu, nội dung, chương trình phải được đổi mới theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, đồng thời thích ứng với nhu cầu nguồn nhân lực cho các lĩnh vực kinh tế xã hội của đất nước, thực

hiện nguyên lý học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường gắn liền với giáo dục gia đình và xã hội. Chú trọng giáo dục thể chất và bồi dưỡng nhân cách người học.

Xây dựng mục tiêu đào tạo theo hướng đáp ứng diện đào tạo rộng theo ngành đào tạo trên cơ sở phân tích và xác định đầy đủ các yêu cầu. Cần thể hiện sự nâng cao chất lượng, về các thuộc tính phẩm chất và năng lực nhằm phục vụ tốt hơn các yêu cầu về phát triển nhân cách sinh viên nhà trường. Xây dựng mục tiêu đào tạo đảm bảo có các phẩm chất cần thiết đáp ứng các yêu cầu mới. Xác định những phẩm chất thích hợp, khả thi, phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của từng ngành nghề. Bổ sung những phẩm chất mới, hiện đại để nâng cao trình độ và bảo đảm các chức năng của sinh viên phù hợp với yêu cầu của giai đoạn mới như: ý thức học tập suốt đời, ý thức nghiên cứu và vận dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tính sáng tạo, có tinh thần hợp tác, ý thức bảo vệ môi trường, khả năng hội nhập.

Về nội dung chương trình đào tạo phải tuân thủ các quy định trong luật giáo dục và khung kế hoạch đào tạo của Nhà nước cần tăng cường tính chủ động của Nhà trường trong việc xác định nội dung có tính đặc thù của từng ngành. Nội dung chương trình đào tạo phải đảm bảo tính hiện đại. Bên cạnh việc đảm bảo tỷ lệ giữa lý thuyết và thực hành nên tăng cường thời lượng, khối lượng nội dung của phần thực hành, thực tập. Tiến hành đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo hướng đa dạng hoá, chuẩn hoá, hiện đại hoá. Cần đầu tư để hoàn chỉnh việc biên soạn tập bài giảng một số môn cho hiệu quả.

3.1.2. Phương thức giáo dục

Phương thức giáo dục, đổi mới hiện đại hoá phương thức giáo dục. Chuyển từ việc truyền đạt tri thức thụ động sang hướng dẫn người học chủ động tư duy trong quá trình tiếp cận tri thức; dạy cho sinh viên phương pháp tự học, tự thu nhận thông tin một cách hệ thống và có tư duy phân tích, tổng hợp. Phát triển được năng lực của mỗi sinh viên. Việc giáo dục nhân cách cho sinh viên cần được thực hiện thông qua các môn học và các phong trào hoạt động của nhà trường. Từ đó, sinh viên có cơ hội vận dụng những kiến thức đã học và hoạt động thực tiễn, rèn luyện phẩm chất và nhân cách của mình. Đặc biệt, cần phải đẩy mạnh các hình thức giáo dục, đẩy mạnh phong trào hoạt động, phong trào thi đua hơn nữa như sinh viên khởi nghiệp, phong trào sinh viên với nếp sống văn hoá, sinh viên tình nguyện và các hoạt động ngoại khoá khác.

Đối với đội ngũ giảng viên, nhằm khẳng định chất lượng đào tạo, nhà trường tiếp tục đào tạo, bổ sung và nâng cao trình độ. Tăng chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ. Chú trọng đào tạo giảng viên có trình độ cao. Đặc biệt nên tổ chức nhiều buổi giao lưu giữa sinh viên với các giảng viên dạy giỏi, giảng viên đã được tu nghiệp ở nước ngoài, giảng viên nhiều kinh nghiệm,... như vậy các em mới có điều kiện nâng cao nhận thức sự hiểu biết của mình. Đổi mới hình thức thi, xây dựng phương pháp, quy trình và hệ thống đánh giá chất lượng thi, kiểm tra một cách khách quan, chính xác.

Đời sống kinh tế - xã hội chuyển từ nền kinh tế bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa làm biến đổi mục tiêu đào tạo. Sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và những thách thức của hội nhập quốc tế đòi hỏi khẩn trương đổi mới phương pháp dạy học.

Sự phát triển của khoa học công nghệ dẫn đến sự bùng nổ của công nghệ thông tin, trong khi thời gian học tập ở nhà trường bị hạn chế. Do đó, cần phải đổi mới phương pháp dạy học để giải quyết mâu thuẫn giữa thời gian học tập có hạn và nội dung học tập ngày càng tăng. Trước hết phải nhận thức đúng thể nào là đổi mới phương pháp dạy học. Bản chất của đổi mới phương pháp dạy

học là thay đổi vai trò hoạt động của người dạy từ vai trò người truyền đạt, truyền thụ một chiều cho sinh viên những gì mình có theo một quy trình cứng nhắc, trở thành vai trò của người nắm vững tri thức, hiểu được yêu cầu của người học để cung cấp thông tin, định hướng mục tiêu học tập, tổ chức và hướng dẫn người học chủ động tư duy nhận thức, thực hành và sáng tạo trong quá trình tiếp nhận kiến thức và biến nó thành tri thức của bản thân.

Đổi mới phương pháp dạy học là sự vận dụng sáng tạo các phương pháp, các biện pháp, các thủ thuật dạy học truyền thống kết hợp với những phương pháp, phương tiện, công nghệ và các thủ pháp dạy học hiện đại sao cho phù hợp với đối tượng, nội dung chương trình nhằm giúp sinh viên tích cực chủ động sáng tạo trong việc tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng và vận dụng kiến thức vào thực tế.

Về thực chất, đổi mới phương pháp dạy học chính là đổi mới quan niệm về dạy học từ dạy học thụ động sang dạy học tích cực, từ dạy học độc thoại sang dạy học đối thoại, từ dạy học áp đặt sang dạy học nêu vấn đề, dạy học theo nhu cầu, từ dạy học tập trung vào giảng viên sang dạy học tập trung vào sinh viên, vào nhóm sinh viên, từ dạy học tập trung vào việc dạy sang dạy học tập trung vào việc học, từ dạy kiến thức sang dạy cách học.

Đổi mới phương pháp dạy học phải xuất phát từ mục tiêu đào tạo, đối tượng được đào tạo cũng như đặc trưng của từng môn học cụ thể là điều vô cùng cần thiết. Mỗi môn học có đặc thù riêng, do vậy, không nên áp dụng một, hai phương pháp nào đó với tất cả môn học. Cần phải hiểu được đối tượng tác động của dạy chính là sinh viên - đối tượng luôn chịu tác động của tổng hoà các mối quan hệ xã hội, qua mỗi thời kỳ và mỗi thế hệ sinh viên nên cách tư duy và nhận thức có khác nhau. Do đó, phải có phương pháp dạy học phù hợp. Việc đổi mới phương pháp dạy học phải theo hướng phương pháp tự học của sinh viên. Từ rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho sinh viên; tác động đến tư tưởng, tình cảm, xây dựng cho sinh viên niềm tin, niềm hứng thú trong học tập để hành trang của các em có đủ đức và tài.

Muốn vậy, thì phải coi sinh viên là trung tâm của quá trình dạy học. Phải chú ý đến vai trò của người học, yêu cầu của người học, phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên. Quan điểm lấy người học làm trung tâm cũng không có nghĩa là xuất phát từ sinh viên, để xác định mục tiêu giáo dục, mà mục tiêu của xã hội phải xuất phát từ yêu cầu của xã hội. Tuy nhiên, không nên hiểu quan điểm này một cách giản đơn, thiếu cận là sinh viên cần gì học nấy, từ đó, dễ dẫn đến tình trạng tùy tiện, cắt bớt chương trình và nội dung học tập.

Dạy học lấy người học làm trung tâm đã và đang là tư tưởng chỉ đạo, là một trong những định hướng chính trong quá trình đổi mới phương pháp dạy học ở các nước trong khu vực, trên thế giới và ở Việt Nam. Đây là cách dạy học thể hiện tính nhân văn sâu sắc, tôn trọng người học, đề cao kinh nghiệm và vốn hiểu biết đã có của người học, vì người học (vì lợi ích, niềm vui, hứng thú của sinh viên). Phương pháp này giúp người học tự phát hiện vấn đề, tự tìm ra cách giải quyết vấn đề và tự biết tìm ra kết luận.

Phải phát huy được vai trò hoạt động của sinh viên. Hoạt động của sinh viên có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Muốn phát huy được vai trò hoạt động của các em, thầy cô giáo cần: Đưa sinh viên vào những hoạt động đa dạng, coi hoạt động là phương tiện giáo dục cơ bản. Cần thay đổi tính chất hoạt động là phương tiện giáo dục cơ bản. Cần thay đổi tính chất hoạt động làm phong phú nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động, lôi cuốn sinh viên vào các hoạt động, từ đó hình thành, phát triển toàn diện nhân cách sinh viên.

3.1.3. *Nâng cao chất lượng học tập và giảng dạy môn Chính trị và các môn Khoa học Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh*

Đặc biệt cần nâng cao chất lượng học tập và giảng dạy môn chính trị và các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là một nội dung quan trọng trong việc trực tiếp phát triển nhân cách sinh viên. Đội ngũ giảng viên Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh không những phải nhận thức sâu sắc về vị trí vai trò của môn học mà còn cần phải tích cực nâng cao chất lượng giảng dạy như: Đổi mới phương pháp dạy học cho phù hợp với môn học sao cho “hấp dẫn” được sinh viên, cần chú ý đến nội dung bài giảng và cách học của sinh viên; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức thảo luận và các hình thức thảo luận; cải tiến cách kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

3.2. *Nâng cao vai trò của các chủ thể giáo dục và đào tạo*

3.2.1. *Đối với Đảng ủy, Ban Giám hiệu*

Về phía Đảng ủy, Ban Giám hiệu, tăng cường sự lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ các cấp. Một trong các điều kiện rất quan trọng đó là Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến việc tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giảng dạy của Nhà trường. Nhà trường cần lập công tác, kế hoạch phối hợp giữa nhà trường với đại diện cộng đồng nơi ở để thống nhất mục tiêu, nội dung, biện pháp giáo dục và kế hoạch quản lý giáo dục sinh viên; tích cực trao đổi với cộng đồng để nắm vững tình hình địa phương. Ngược lại, nhà trường cung cấp cho địa phương danh sách sinh viên để họ theo dõi giúp đỡ, nhất là những sinh viên có ý thức tổ chức kỷ luật kém.

Nhà trường phân đầu trang bị cho thư viện có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo mới và cập nhật cho sinh viên và các thầy cô giáo. Tiếp tục hiện đại hoá trang thiết bị giảng dạy và học tập, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành...

3.2.2. *Đối với giảng viên*

Nâng cao chất lượng và trách nhiệm của đội ngũ giảng viên. Đây là yếu tố quyết định sự phát triển của sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Đảng, Chính phủ và nhân dân luôn quan tâm đánh giá cao vai trò, công lao của các thầy cô giáo trong nhà trường đối với việc dạy dỗ thế hệ trẻ. Trong những năm đổi mới, truyền thống tôn sư trọng đạo đã được giữ gìn và phát triển. Vì vậy, việc bồi dưỡng thường xuyên cho giảng viên để nâng cao trình độ chuyên môn là việc làm rất cần thiết. Việc nâng cao trách nhiệm và chất lượng đội ngũ giảng viên đang là yêu cầu cấp thiết của hoạt động giáo dục hiện nay.

Trong nhà trường, muốn giáo dục và phát triển nhân cách cho sinh viên, đội ngũ các thầy cô giáo không những cần nâng cao năng lực chuyên môn, chống “lão hoá” về mặt kiến thức, chống “tụt hậu” về tư duy khoa học, mà còn không những trau dồi phẩm chất đạo đức, nhân cách, tận tâm, yêu nghề để thực sự là những tấm gương sáng có tác dụng, có uy tín, có sức cảm hoá sâu sắc nhất đối với sinh viên. Đó là đội ngũ giáo viên chủ nhiệm có năng lực, nhiệt tình, có trách nhiệm cao đối với giáo dục sinh viên, đó cũng là những giảng viên bộ môn nhạy bén với việc khai thác nội dung giáo dục trong các bài giảng, trong quá trình giảng dạy. Đồng thời đội ngũ giảng viên này phải thật sự mô phạm trong đời sống hàng ngày để sinh viên noi theo.

Có phương án cụ thể để bồi dưỡng giảng viên đối với từng môn học, ở từng khoa, từng tổ cho phù hợp. Đảm bảo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, chuẩn về chất lượng, có phẩm chất đạo đức tốt, có lòng yêu nghề và có năng lực sư phạm đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình mới và

phương pháp mới. Bồi dưỡng và nâng cao chất lượng giảng viên cần đặc biệt chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức và nhân cách nhà giáo.

3.2.3. *Đối với Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên*

Nâng cao trách nhiệm của phòng Công tác học sinh - sinh viên, trong giáo dục nhân cách sinh viên. Từ đó, nắm bắt được tình hình đạo đức, nhân cách và rèn luyện lòng yêu nước, yêu truyền thống của dân tộc, về lối sống lành mạnh cho sinh viên. Muốn giáo dục nhân cách cho sinh viên đạt hiệu quả cao, theo đó, phòng Công tác học sinh - sinh viên cần thực hiện những biện pháp như: Trên cơ sở xác định rõ nhiệm vụ, chức năng của phòng, có nhiệm vụ tham mưu với Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường về các mặt; nắm bắt tình hình tư tưởng đạo đức, nhân cách sinh viên theo lớp, theo khoa để có những đề xuất phù hợp; đề xuất với nhà trường kế hoạch hàng năm để tiến hành giáo dục toàn diện nhân cách sinh viên theo mục tiêu đào tạo; Tổ chức phối hợp tốt và kịp thời công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật; Tổ chức nhiều hoạt động mang tính giáo dục của sinh viên và phối kết hợp với khoa Lý luận Chính trị chủ trì việc tổ chức học tập đường lối Nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước, nội quy, quy chế của Nhà trường.

3.2.4. *Đối với gia đình, nhà trường*

Gia đình cần đẩy mạnh công tác giáo dục nhân cách cho con em, cùng với giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình cũng có vai trò hết sức quan trọng. Gia đình cần tạo điều kiện thuận tiện học tập lợi cho con em mình, đồng thời dành sự quan tâm, chăm sóc và tạo bầu không khí ấm cúng, hạnh phúc để sinh viên yên tâm học tập.

Đối với Ban Quản lý ký túc xá, cần phải có sự phối hợp chặt chẽ với cộng đồng xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho sinh viên, đó là lực lượng công an, chính quyền địa phương, nhân dân địa phương, các gia đình có sinh viên ở trọ... Vai trò của các tổ chức này đối với việc giáo dục nhân cách cho sinh viên trước hết được thể hiện ở chỗ định hướng các giá trị nhất là các giá trị đạo đức, ngăn chặn những khuynh hướng tự phát làm ảnh hưởng xấu đến nhân cách sinh viên.

Đoàn thanh niên, Hội sinh viên với tư cách là tổ chức chính trị của sinh viên cần phải đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động văn, thể, mỹ; kết hợp giữa vui chơi giải trí với tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giúp cho sinh viên hiểu hơn về truyền thống hào hùng của dân tộc, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và nhà nước, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, Đoàn thanh niên phải nâng cao khả năng tập hợp thu hút đông đảo sinh viên tham gia hơn nữa các hoạt động, công tác xã hội như quyên góp ủng hộ đồng bào gặp khó khăn, chiến dịch hiến máu nhân đạo, sinh viên tình nguyện... thông qua đó rèn luyện cho sinh viên có ý thức trách nhiệm với tập thể, với cộng đồng.

Về phía bản thân sinh viên, tổ chức tốt hoạt động tự giáo dục, tự quản, tự học tập, tự rèn luyện của sinh viên. Giáo dục và đào tạo giữ vai trò chủ đạo đối với sự hình thành và phát triển nhân cách, tuy nhiên chúng ta không nên tuyệt đối hoá vai trò của giáo dục, vì giáo dục không phải là “vạn năng”. Giáo dục và đào tạo chỉ vạch ra phương hướng cho sự hình thành và phát triển nhân cách và thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển nhân cách theo hướng đó. Còn cá nhân có phát triển được theo hướng đó hay không và phát triển đến trình độ nào thì giáo dục không quyết định trực tiếp được, quyết định trực tiếp chính là hoạt động và giao tiếp của mỗi cá nhân. Bởi vì, nhân cách chỉ thực sự hình thành qua hoạt động. Do đó, cần phải tiến hành giáo dục và đào tạo trong mối quan hệ hữu cơ với việc tổ chức hoạt động, tổ chức quan hệ giao tiếp, hoạt động cùng nhau trong các mối quan hệ nhóm và tập thể. Đặc biệt, con người là một thực thể tích cực, có thể tự hình

thành và biến đổi nhân cách của mình một cách có ý thức, có khả năng tự cải tạo chính bản thân mình, có nhu cầu tự khẳng định, tự ý thức... cho nên, con người có hoạt động tự giáo dục, tự rèn luyện. Hoạt động này là quá trình con người tự biết kiểm chế mình, biết hướng nhu cầu, hứng thú, giá trị của mình cho phù hợp với những chuẩn mực đạo đức, giá trị xã hội. Vì vậy, giáo dục và đào tạo không tách rời với tự giáo dục, tự rèn luyện, tự hoàn thiện nhân cách của mỗi người.

Việc rèn luyện phương pháp học tập cho sinh viên không chỉ là biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn là một mục tiêu dạy học. Dạy học không chỉ hạn chế ở việc dạy kiến thức mà phải coi trọng việc dạy phương pháp học tập. Trong phương pháp học tập thì cốt lõi là phương pháp tự học. Phương pháp tự học rèn luyện cho sinh viên có kỹ năng, phương pháp, thói quen tự học, biết linh hoạt ứng dụng những điều đã học vào tình huống mới, biết tự phát triển và giải quyết vấn đề thì sẽ tạo ra cho sinh viên sự ham học, khơi dậy tiềm năng vốn có của sinh viên.

Tự học bắt đầu từ thấp đến cao, từ khi thông qua các bài tập được giao, tiến tới hoàn thành, tự tìm tài liệu, tự phát hiện, tự giải quyết vấn đề trên cơ sở mục tiêu bài học được công bố. Việc rèn luyện phương pháp tự học trong quá trình dạy học, quan tâm đến việc tự học ngay trong tiết học, trên lớp có thầy hướng dẫn, chứ không chỉ tự học ở nhà. Việc rèn luyện phương pháp tự học để chuẩn bị cho sinh viên khả năng học tập liên tục suốt đời được xem là một mục tiêu dạy học, nên cần hướng dẫn cho sinh viên tự đánh giá để tự điều chỉnh cách học. Từ đó, biến quá trình phát triển nhân cách trở thành một quá trình tự thân phát triển.

3.3. Tiếp tục xây dựng môi trường văn hoá sư phạm trong nhà trường

Nói đến môi trường văn hoá sư phạm là nói đến môi trường nhà trường mang tính văn hoá - sư phạm, mang tính giá trị đạo đức và nhân văn, đào tạo ra những con người là sản phẩm là thước đo của chuẩn mực xã hội, những con người với trình độ chuyên môn và tay nghề đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Do vậy, cần xây dựng hệ thống các giá trị văn hoá sư phạm, trước mắt, cần tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hoá lành mạnh trong xã hội, trước hết là trong tổ chức Đảng, trong toàn thể cán bộ giảng viên và gia đình.

- Xây dựng cho cán bộ, giảng viên, tinh thần yêu nước, có ý chí xây dựng đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Quyết tâm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Xây dựng đạo đức lối sống mới, hình thành lối sống mới, lối sống văn minh, tác phong công nghiệp, trật tự, kỷ cương và trách nhiệm.

- Bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp, phê phán lối sống thực dụng chạy theo đồng tiền... trong đời sống hiện nay. Kiên quyết loại bỏ các phần tử thoái hoá biến chất về đạo đức ra khỏi tổ chức Đảng, ngăn ngừa và đẩy lui các hiện tượng phản văn hoá. Xây dựng nếp sống văn minh, đẩy lùi hủ tục, tệ nạn cờ bạc, ma tuý, bạo lực gây rối trật tự.

- Xây dựng hệ thống cảnh quan văn hoá sư phạm ở nhà trường. Phát huy vai trò của công đoàn, đoàn thanh niên và toàn thể cán bộ, giảng viên trong việc xây dựng đời sống văn hoá.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các thiết chế hiện có. Thực hiện chủ trương “nhà nước và nhân dân cùng làm”, thực hiện xã hội hoá các hoạt động văn hoá. Xây dựng mới và hoàn thiện các thiết chế văn hoá như: sân chơi, sân thể thao, câu lạc bộ, phòng truyền thống cho sinh viên.

- Phát triển các quan hệ văn hoá sư phạm, đó là các quan hệ giữa thầy với trò, quan hệ giữa

trò với trò, quan hệ giữa cán bộ, giảng viên với nhau... Nếu những quan hệ này tốt thì sẽ trở thành các mối quan hệ giá trị, góp phần tác động tích cực đến việc phát triển nhân cách sinh viên và ngược lại.

Thực tế cho thấy, trong những năm gần đây, nhà trường đã phát triển tốt các mối quan hệ đó, do vậy, đã có ảnh hưởng tốt đến nhân cách sinh viên. Tuy nhiên, để tiếp tục phát huy những yếu tố đó, đối với người thầy phải tiếp tục gương mẫu trong cuộc sống, tâm huyết với nghề nghiệp, thương yêu và quý trọng sinh viên. Luôn có ý thức học hỏi đồng nghiệp, nâng cao năng lực chuyên môn, giảng dạy đảm bảo chất lượng. Giữ gìn phẩm chất và đạo đức trong sáng, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

Đối với sinh viên phải có thái độ kính thầy, yêu bạn, thực hiện nếp sống văn minh, lịch sự, biết tôn trọng người khác. Có tinh thần tương trợ, giúp đỡ bạn bè, cư xử đúng mực và lễ phép, nhân ái với mọi người. Chăm chỉ học tập, lao động, có trách nhiệm với gia đình, nhà trường và xã hội. Luôn có ý thức về cội nguồn dân tộc, biết giữ gìn làm sạch đẹp nhà trường, bảo vệ của công, hăng hái trong mọi hoạt động đoàn thể. Có ý thức tôn trọng pháp luật, nội quy, quy chế của Nhà trường và quy định của địa phương nơi cư trú.

Đối với hoạt động thông tin, tuyên truyền trong trường, cần làm tốt nhiệm vụ quan trọng của nó là phổ biến rộng rãi trong sinh viên các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của Nhà trường, đồng thời nêu gương tốt, việc tốt, phê phán các thói hư tật xấu, góp phần tạo dựng nếp sống văn hoá trường học. Tuy nhiên, trước tình hình hiện nay, báo, đài, và hàng loạt phương tiện thông tin đại chúng đưa tới cho sinh viên nhiều luồng thông tin trái chiều, dễ lúng túng, dao động trước sự bùng nổ thông tin. Trong tình hình đó, công tác thông tin, tuyên truyền của nhà trường có nhiệm vụ sàng lọc, định hướng thông tin giúp sinh viên có hướng lựa chọn và tiếp nhận thông tin thuận lợi, nhờ đó xây dựng được môi trường văn hoá sư phạm lành mạnh.

Về phía trung tâm thông tin thư viện: Sách báo là nguồn tri thức vô tận góp phần trực tiếp vào việc nâng cao hiểu biết cho sinh viên. Vì vậy, thư viện luôn luôn chiếm một vị trí quan trọng trong hoạt động văn hoá của Nhà trường. Do đó, Nhà trường cần cải tiến trung tâm thông tin thư viện cho phù hợp hơn nữa, nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện, đặc biệt là cần áp dụng tốt công nghệ thông tin hiện đại trong lĩnh vực này phù hợp với xu thế thời đại và chủ trương đổi mới của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Về phía Công Đoàn và Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên: Tích cực tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí nhằm tăng cường thể lực, rèn luyện phẩm chất tinh thần như tình cảm cách mạng, ý chí bền bỉ, lòng dũng cảm, hoạt bát, thông minh và tinh thần tập thể, đồng đội. Ngoài ra, cũng như các hoạt động vui chơi khác, hoạt động thể dục, thể thao có tác dụng giải trí lớn làm tan biến những căng thẳng, mệt mỏi sau thời gian làm việc liên tục. Hoạt động này có sức hấp dẫn mọi lứa tuổi. Tuy nhiên, những hoạt động này có thể tổ chức ở hội trường hay sân vận động, sân bãi. Tiếp tục tổ chức cho sinh viên tham gia vào hoạt động xã hội từ thiện như giúp đỡ trẻ em mồ côi, nạn nhân chiến tranh... bằng cách tổ chức các đêm văn nghệ từ thiện hoặc tổ chức các sinh hoạt văn hoá phục vụ các đối tượng từ thiện, đóng góp để ủng hộ những vùng thiên tai, lũ lụt.

4. Kết luận

Như vậy, chỉ trong môi trường văn hoá sư phạm của nhà trường, sinh viên được đưa vào các hoạt động xã hội phong phú mang tính nhân văn mới có điều kiện tốt để hình thành, phát triển những phẩm chất của một nhân cách văn hoá đáp ứng yêu cầu của mô hình, mục tiêu đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, (Dùng trong các trường đại học và cao đẳng), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thị Thúy (2017), *Vai trò của giáo dục tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh đối với sự phát triển nhân cách sinh viên Việt nam hiện nay*, Tạp chí Triết học, số 4, tr. 79.
- [3] *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội, 2011.
- [4] *Luật Giáo dục đại học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013.
- [5] *Luật Giáo dục năm 2005, sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2014*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015.

ABSTRACT

A number of basic solutions to promote the role of education and training to develop students' personalities at The University of Transportation Technology in the current phase

In the present period, in order to meet the requirements of the industrialization and modernization of the transport sector in particular and the country in general, it is necessary to have high quality human resources including those who are good-virtued, talented and qualified, eager to learn, intelligent and creative, well prepared in terms of cultural knowledge, proficient training in professional skills, production capacity, on the macro-economy of the economy and the whole society, with high scientific-technical level. It must be the human resource of a modern industrial culture. This article addresses some of the solutions for developing the personality of students at the University of Transportation Technology.

Keywords: *Personality, student, personality development.*